

BỘ BƯU CHÍNH, VIỄN
THÔNG
Số: 180/2003/QĐ-BBCVT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2003

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trung tâm kỹ thuật và tin học trực thuộc Cục tần số vô tuyến điện

BỘ TRƯỞNG BỘ BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 90/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Bưu chính, Viễn thông;

Căn cứ Quyết định số 41/2003/QĐ-BBCVT ngày 17 tháng 3 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Tần số vô tuyến điện,

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trung tâm Kỹ thuật và Tin học là đơn vị trực thuộc Cục Tần số vô tuyến điện, thực hiện chức năng hỗ trợ kỹ thuật kiểm tra, kiểm soát tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện; tổ chức và hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động của Cục Tần số vô tuyến điện; hiệu chuẩn thiết bị đo lường và thiết bị phát sóng vô tuyến điện; kiểm tra và xác nhận tương thích điện từ cho các thiết bị bức xạ vô tuyến điện theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Trung tâm Kỹ thuật và Tin học có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Nghiên cứu xây dựng và đề xuất điều chỉnh, bổ sung quy hoạch hệ thống kiểm soát tần số vô tuyến điện để Cục Tần số vô tuyến điện trình Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông phê duyệt.

2. Tham gia nghiên cứu, xây dựng và thực hiện đầu tư trang thiết bị kỹ thuật cho các đơn vị thuộc Cục Tần số vô tuyến điện theo kế hoạch được duyệt. Nghiên cứu khai thác thử; xây dựng, kiểm tra việc thực hiện quy định, quy trình về quản lý, sử dụng và bảo quản thiết bị, hướng dẫn khai thác và bàn giao thiết bị kỹ thuật mới được đầu tư cho các đơn vị thuộc Cục Tần số vô tuyến điện.
3. Nghiên cứu đề xuất trình Cục trưởng phê duyệt và hướng dẫn các Trung tâm kiểm soát tần số khu vực thực hiện các giải pháp kỹ thuật đo, kiểm soát tần số vô tuyến điện.
4. Nghiên cứu, đề xuất các dự án và ứng dụng công nghệ thông tin trong phạm vi Cục tần số vô tuyến điện, thực hiện các dự án được phê duyệt. Xây dựng và đưa vào ứng dụng các Cơ sở dữ liệu và các phần mềm phục vụ công tác quản lý của Cục Tần số vô tuyến điện.
5. Duy trì hệ thống cơ sở dữ liệu hoạt động liên tục phục vụ công tác quy hoạch, ấn định, cấp phép và kiểm tra, kiểm soát tần số vô tuyến điện.
6. Quản trị hệ thống mạng tin học của Cục tần số vô tuyến điện. Duy trì hoạt động của trang tin điện tử (Website) và hệ thống thư điện tử của Cục Tần số vô tuyến điện. Phối hợp với các đơn vị có liên quan để cập nhật các nội dung thông tin phục vụ công tác quản lý tần số lên Website theo chỉ đạo của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện.
7. Hướng dẫn về kỹ thuật kiểm soát tần số vô tuyến điện và các ứng dụng công nghệ thông tin.
8. Giữ chuẩn đo lường vô tuyến điện của Cục tần số vô tuyến điện, hiệu chuẩn các thiết bị đo lường vô tuyến điện.
9. Tổ chức, thực hiện việc hiệu chuẩn, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị đo, kiểm soát tần số vô tuyến điện, thiết bị phát sóng vô tuyến điện.
10. Tham gia xây dựng để Cục Tần số vô tuyến điện trình Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định về nội dung quản lý, kiểm tra và xác nhận tương thích điện từ, hướng dẫn thực hiện các văn bản quản lý nhà nước về tương thích điện từ.